

BETEC® NSG

Vữa xi măng bù co ngót

Mô tả sản phẩm

Betec NSG là vữa gốc xi măng, bù co ngót có đặc tính cường độ ban đầu cao, thích hợp để phun bù co ngót ở nhiệt độ môi trường phù hợp với điều kiện thi công tại chỗ.

Sử dụng

Phù hợp với mọi ứng dụng yêu cầu cường độ ban đầu nhanh để giảm thiểu thời gian ngừng thi công và hoàn thành nhanh chóng:

- Phun vữa vào gối cầu và kết cấu đỡ cầu.
- Phun vữa cho máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Phun vữa lót đế đỡ cho máy móc, hệ thống công nghiệp và MRT
- Nền móng bê tông
- Phun vữa nền móng
- Phun vữa tẩm đế
- Phun vữa cho bu lông neo
- Công việc sửa chữa bê tông – Lỗ, khe hở, hốc, tổ ong

Ưu điểm

- Đạt cường độ nhanh chóng
- Đạt cường độ cuối cùng cao cho các kết nối kết cấu chịu tải tĩnh và động.
- Độ chảy cao giúp đổ dễ dàng và nhanh chóng.
- Không chứa clorua

Tính chất điển hình

CHỈ TIÊU	BETEC NSG60 VN	BETEC NSG100 VN
Thời gian đông kết	5.5 – 9.5 giờ	
Tính công tác (chảy xòe)	22-32 cm	22-26 cm
Giãn nở sau 24 giờ ở 27 độ C	≥0.1%	≥0.1%
Cường độ bám dính bê tông sau 28 ngày	≥1.0MPa	≥1.5MPa
Cường độ nén, N/mm ²	Có thể chảy	Có thể chảy
Tuổi:		
3 giờ	N/A	≥40
1 ngày	N/A	≥70

3 ngày	≥ 40	N/A
7 ngày	≥ 50	≥ 90
28 ngày	≥ 60	≥ 100
CHỈ TIÊU	BETEC NSG60 VN	BETEC NSG100 VN
Tỷ lệ pha trộn	3,5 lít nước sạch (14-15%)	2,5 lít nước sạch (9-10%)

Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo. Kết quả hiển thị là điển hình nhưng phản ánh các quy trình thử nghiệm trong phòng thí nghiệm được tiến hành trong điều kiện phòng thí nghiệm. Hiệu suất thực tế tại hiện trường sẽ phụ thuộc vào phương pháp thi công và điều kiện tại chỗ.

Cung cấp

Khối lượng bao	25Kg
Hạn sử dụng	Thời hạn sử dụng 9 tháng trong bao bì gốc, chưa mở và không bị hư hỏng, được bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng mát.

Thi công

Chuẩn bị vật liệu nền

- Bề mặt phải có cấu trúc chắc chắn và không có lỗ rỗng, vùng bong tróc, cốt liệu rời và phần nhô ra sắc nhọn. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm như mỡ, dầu và sáp khỏi bề mặt tiếp xúc. Bê tông phải sạch, chắc và được làm nhám để đảm bảo liên kết tốt.
- Loại bỏ toàn bộ bê tông bị hư hỏng và chuẩn bị nền bằng cách phun cát hoặc hạt mài, phun nước áp lực cao hoặc các phương pháp khác cho đến khi bê tông nền lộ ra, tạo đủ độ nhám (liên kết) và lỗ rỗng.
- Nền phải được làm ướt trước bằng nước sạch cho đến khi bão hòa. Nền phải ẩm nhưng không có nước đọng.

Thi công

- Sản phẩm phải được trộn bằng máy trộn phù hợp (400-600 vòng/phút). Cánh trộn phải được thâm nhập sâu hoàn toàn vào bột. Thêm 4/5 lượng nước cần thiết vào máy trộn và trộn trong 2 phút. Thêm lượng nước còn lại.
- Lượng nước có thể thay đổi để đạt được độ đặc mong muốn. Không được sử dụng nhiều hơn lượng nước tối đa quy định. Trộn thêm 2 phút nữa cho đến khi thu được hỗn hợp đồng nhất, không vón cục. Thời gian trộn phụ thuộc vào loại máy trộn. Thời gian trộn tối thiểu là 4 phút.
- Hỗn hợp phải được tạm dừng để giải phóng không khí bị giữ lại trong quá trình trộn. Khi vữa đã được trộn xong, hãy thi công ngay. Không trộn quá nhiều vượt mức cần thiết sử dụng. Khi vữa bắt đầu đông lại, phải trộn lại nhưng không được thêm nước.

Diện tích bao phủ

Betec NSG60 VN: 1.9kg vữa khô cho ra khoảng 1.0 lít vữa lỏng; 76 bao cho ra 1m³

Betec NSG100 VN: 2.0kg vữa khô cho ra khoảng 1.0 lít vữa lỏng; 84 bao cho ra 1m³

Vệ sinh

Thiết bị trộn và thi công phải được rửa sạch ngay bằng nước sạch. Vật liệu cứng cần được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

Thông tin về an toàn và xử lý

Betec NSG là sản phẩm gốc xi măng và do đó có thể gây bỏng da và mắt, cần có các biện pháp bảo hộ trong quá trình sử dụng. Đeo găng tay và kính bảo vệ mắt. Đeo khẩu trang chống bụi. Xử lý ngay lập tức khi bị bắn vào mắt và da bằng nước sạch. Tham khảo ý kiến bác sĩ khi tình trạng kích ứng vẫn tiếp diễn. Nếu vô tình nuốt phải, hãy uống nước và tham khảo ý kiến bác sĩ.

Người dùng phải đọc và hiểu nhãn sản phẩm và bảng dữ liệu an toàn (SDS). Tất cả người dùng phải tìm hiểu thông tin này trước khi làm việc với sản phẩm và tuân thủ các yêu cầu phòng ngừa. Có thể yêu cầu SDS bằng cách liên hệ với đại diện hoặc văn phòng GCP tại địa phương của bạn và trong một số trường hợp là từ trang web của chúng tôi tại gcpat.com.

Dịch vụ kỹ thuật

Đề được hỗ trợ về bản vẽ thi công cho các dự án và tư vấn kỹ thuật bổ sung, vui lòng liên hệ với GCP Applied Technologies.

gcpat.com | Để biết thông tin kỹ thuật, liên hệ: asia.enq@gcpat.com

Chúng tôi hy vọng thông tin ở đây sẽ hữu ích. Thông tin này dựa trên dữ liệu và kiến thức được coi là đúng và chính xác, và được cung cấp để người dùng xem xét, điều tra và xác minh, nhưng chúng tôi không bảo đảm kết quả cuối cùng. Vui lòng đọc tất cả các tuyên bố, khuyến nghị và gợi ý liên quan đến các điều kiện bán hàng của chúng tôi, áp dụng cho tất cả hàng hóa do chúng tôi cung cấp. Không có tuyên bố, khuyến nghị hoặc gợi ý nào nhằm mục đích vi phạm bất kỳ bằng sáng chế, bản quyền hoặc quyền của bên thứ ba nào khác.

Bituthene là nhãn hiệu có thể được đăng ký tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác của GCP Applied Technologies, Inc. Danh sách nhãn hiệu này được lập bằng cách sử dụng thông tin đã công bố có sẵn tính đến ngày công bố và có thể không phản ánh chính xác quyền sở hữu hoặc tình trạng nhãn hiệu hiện tại.

© Bản quyền 2017 GCP Applied Technologies, Inc. Bảo lưu mọi quyền.

Tài liệu này chỉ có hiệu lực kể từ ngày cập nhật cuối cùng được nêu bên dưới và chỉ có giá trị sử dụng tại ASEAN. Điều quan trọng là bạn phải luôn tham khảo thông tin hiện có tại URL bên dưới để có thông tin sản phẩm mới nhất tại thời điểm sử dụng. Các tài liệu bổ sung như Sổ tay nhà thầu, Bản tin kỹ thuật, Bản vẽ chi tiết và khuyến nghị chi tiết cũng có sẵn trên www.gcpat.sg. Không được đưa vào thông tin tìm thấy trên các trang web khác vì chúng có thể không được cập nhật hoặc không áp dụng cho các điều kiện thi công tại khu vực của bạn và chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với nội dung đó. Nếu có thắc mắc hoặc nếu bạn cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ với Dịch vụ khách hàng của GCP.



CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI THĂNG LONG

Địa chỉ: Số 7 ngõ 95 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa thành phố Hà Nội

PHÒNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG LAS - XD101

Địa chỉ: Số 21, hẻm 1/2/1, phố Đỗ Nhuận, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

ISO 9001 : 2015 SỐ HD: 1/101-GCP

SỐ TN: VKC1 .010425

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM/TEST RESULTS

Dự án: Thử nghiệm sản phẩm theo yêu cầu của nhà sản xuất GCP

Địa điểm: Lot H4 1, Đường N3, Khu công nghiệp Đông Nam, Bình Mỹ, Củ Chi, HCM

Loại mẫu/ Sample type Vữa Betec NSG60/Betec NSG60 mortar

Ngày lấy mẫu/ Sample date 01/04/2025

Ngày thí nghiệm/ Experiment Day 01/04/2025

Tiêu chuẩn thí nghiệm/ Experimental standards: TCVN 9204 : 2012

Thiết bị/ Equipment: Máy nén, đồng hồ, thước đo.... / Compressor, clock, measuring ruler....

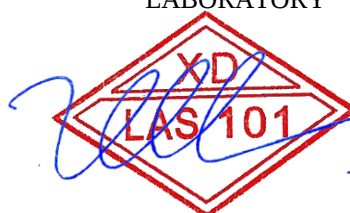
TT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm Test indicator name	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Yêu cầu Request
1	Giã nở (24h) ở 27°C/Bloom (24h) at 27°C	%	0,12	$\geq 0,1$
2	Tính công tác (chảy xòe)/Calculate work (flow spread)	Cm	28,00	22 – 32
3	Thời gian ban đầu đông kết/Time space you head winter conclude	h	6,30	5,5 – 9,5
4	Cường độ nén/Strong degree compression 3 ngày /3 days 7 ngày /7 days 28 ngày /28 days	%	45,50 58,10 72,50	≥ 40 ≥ 50 ≥ 60
5	Cường độ bám dính với nền bê tông M300 ở 28 ngày/Adhesion strength with M300 concrete base at 28 days	Mpa	1,51	≥ 1

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025

NGƯỜI THÍ NGHIỆM
EXPERIMENTER

Phạm Gia Long

PHÒNG THÍ NGHIỆM
LABORATORY



Ks. Vũ Văn Vinh

CÔNG TY
COMPANY



Nguyễn Văn Thanh



GCP VIETNAM CO., LTD.

LOT H4-1, ROAD N3, DONG NAM INDUSTRIAL PARK, BINH MY COMMUNE, CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.

PACKING LIST

SHIP TO: PETROLEUM DONG DO JOINT STOCK COMPANY
2nd FLOOR, DOLPHIN PLAZA, 28 TRAN BINH STREET, MY DINH 2 WARD, NAM TU LIEM DISTRICT, HA NOI CITY
VIETNAM

ATTN: MS. DUNG – E-MAIL: trandung.hn12@gmail.com

ITEM	QTY	UNITS	DESCRIPTION OF GOODS	NET WT.	GROSS WT.
1	800	BAGS	BETEC NSG 60 VN 25KG BAG	20,000KG	20,210KG
TOTAL				20,000KG	20,210KG

GCP VIETNAM COMPANY LIMITED.



Tran Ngoc Nam
National Sales Manager SBM

.....
AUG 04, 2025



GCP VIETNAM CO., LTD.

LOT H4-1, ROAD N3, DONG NAM INDUSTRIAL PARK, BINH MY COMMUNE, CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.

CERTIFICATE OF QUALITY AND QUANTITY

To Whom It May Concern:

We, GCP Vietnam Co., Ltd, the supplier certify that the commodity made is of the best materials, and therein full specifications of goods shipped as per specifications, and the actual surveyed quality & quantity of shipped goods as well as the packing condition.

Quantity

PRODUCTS	PACKING	QTY	UNIT
BETEC NSG 60 VN 25KG BAG	25KG	800	BAG

GCP VIETNAM COMPANY LIMITED.



Tran Ngoc Nam
National Sales Manager SBM

.....
AUG 04, 2025



GCP VIETNAM CO., LTD.

LOT H4-1, ROAD N3, DONG NAM INDUSTRIAL PARK, BINH MY COMMUNE, CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.

CONFIRMATION OF ORIGIN

We, GCP Vietnam Co., Ltd, hereby certify that the goods enumerated herein have been wholly produced in VIETNAM and all manufacturing processes involved in making the goods from manufactured materials have been performed in VIETNAM.

**DESCRIPTION &
QUANTITY OF GOODS**

BETEC NSG 60 VN 25KG BAG (800 BAGS)
BATCH: 2025.00001
MANUFACTURED IN VIETNAM



SOLD TO

PETROLEUM DONG DO JOINT STOCK COMPANY
2nd FLOOR, DOLPHIN PLAZA, 28 TRAN BINH STREET, MY DINH 2 WARD, NAM TU LIEM DISTRICT, HA NOI CITY
VIETNAM

MS. DUNG – E-MAIL: trandung.hn12@gmail.com

GCP VIETNAM COMPANY LIMITED.



Fran Ngoc Nam
National Sales Manager SBM

.....
AUG 04, 2025

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

SECTION 1: Identification of the substance/mixture and of the company/undertaking

Product identifier:

Trade name: ***Betec NSG 60 VN***

Relevant identified uses of the substance or mixture, and uses advised against: No further relevant information available.

Relevant identified uses of the substance or mixture: Waterproofing

Identified uses advised against: No further relevant information available.

Details of the supplier of the safety data sheet:

Responsible entity for goods:

GCP Vietnam Co., Ltd. Branch in Hai Duong Province.
Lot NQ, Dai An Industrial Zone,
Km 51, National Highway 5,
Tu Minh Ward, Hai Phong City

Tel : +84 220 3 555 135

Further information obtainable from: APMSDS@gcpat.com

Emergency telephone number: EHS Department, Hanoi, Vietnam - +84 220 3 555 135

SECTION 2: Hazards identification

Classification of the substance or mixture:

Skin Irrit. 2 H315 Causes skin irritation.

Eye Dam. 1 H318 Causes serious eye damage.

Carc. 1A H350 May cause cancer. Route of exposure: Inhalation.

STOT SE 3 H335 May cause respiratory irritation.

STOT RE 1 H372 Causes damage to the lung through prolonged or repeated exposure. Route of exposure: Inhalation.

Label elements:

GHS label elements The product is classified and labelled according to the Globally Harmonized System (GHS).

Hazard pictograms



GHS05 GHS07 GHS08

Signal word Danger

Hazard-determining components of labelling:

Quartz (SiO₂)

Portland cement

Hazard statements

Causes skin irritation.

Causes serious eye damage.

May cause cancer. Route of exposure: Inhalation.

May cause respiratory irritation.

Causes damage to the lung through prolonged or repeated exposure. Route of exposure: Inhalation.

Precautionary statements

Obtain special instructions before use.

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 1)

Do not handle until all safety precautions have been read and understood.
 Do not breathe dust/fume/gas/mist/vapours/spray.
 Avoid breathing dust/fume/gas/mist/vapours/spray.
 Wash thoroughly after handling.
 Do not eat, drink or smoke when using this product.
 Use only outdoors or in a well-ventilated area.
 Wear protective gloves/protective clothing/eye protection/face protection.
 IF ON SKIN: Wash with plenty of water.
 IF INHALED: Remove person to fresh air and keep comfortable for breathing.
 IF IN EYES: Rinse cautiously with water for several minutes. Remove contact lenses, if present and easy to do. Continue rinsing.
 IF exposed or concerned: Get medical advice/attention.
 Immediately call a POISON CENTER/doctor.
 Get medical advice/attention if you feel unwell.
 If skin irritation occurs: Get medical advice/attention.
 Take off contaminated clothing and wash it before reuse.
 Store in a well-ventilated place. Keep container tightly closed.
 Store locked up.
 Dispose of contents/container in accordance with local/regional/national/international regulations.

Additional information: Avoid breathing dust.**Other hazards:****Results of PBT and vPvB assessment:****PBT:** Not applicable.**vPvB:** Not applicable.**SECTION 3: Composition/information on ingredients****Chemical characterization: Mixture:****Description:** Mixture of substances listed below with non-hazardous additions.**Dangerous components:**

14808-60-7	Quartz (SiO ₂)	Carc. 1A, H350; STOT RE 1, H372	50-<100%
65997-15-1	Portland cement	Eye Dam. 1, H318 Skin Irrit. 2, H315; STOT SE 3, H335	25-<30%
471-34-1	Calcium carbonate		1-<3%

SECTION 4: First aid measures**Description of first aid measures:****General information:** Get medical advice/attention if you feel unwell.**After inhalation:** IF INHALED: Remove person to fresh air and keep comfortable for breathing.**After skin contact:**

Take off immediately all contaminated clothing, and wash immediately with plenty of soap and water.

IF exposed or concerned: Get medical advice/attention.

After eye contact:

IF IN EYES: Rinse cautiously with water for several minutes. Remove contact lenses, if present and easy to do. Continue rinsing.

IF exposed or concerned: Get medical advice/attention.

After swallowing:

Rinse mouth.

Do NOT induce vomiting.

(Contd. on page 3)

VNE

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 2)

Information for doctor:
Most important symptoms and effects, both acute and delayed: Risk of serious damage to eyes.

Indication of any immediate medical attention and special treatment needed: No further relevant information available.

SECTION 5: Firefighting measures

Extinguishing media:
Suitable extinguishing agents: CO₂, powder.

Special hazards arising from the substance or mixture:

During heating or in case of fire poisonous gases are produced.

Advice for firefighters:
Protective equipment: Wear self-contained respiratory protective device.

Additional information: Collect contaminated fire fighting water separately. It must not enter the sewage system.

SECTION 6: Accidental release measures

Personal precautions, protective equipment and emergency procedures:

Ensure adequate ventilation.

Wear protective equipment. Keep unprotected persons away.

Environmental precautions: Inform respective authorities in case of seepage into water course or sewage system.

Methods and material for containment and cleaning up: Send for recovery or disposal in suitable receptacles.

Reference to other sections

See Section 7 for information on safe handling.

See Section 8 for information on personal protection equipment.

See Section 13 for disposal information.

SECTION 7: Handling and storage

HANDLING

Precautions for safe handling:

Do not eat, drink or smoke when using this product.

Store in a well-ventilated place. Keep container tightly closed.

Keep only in original container.

Use only outdoors or in a well-ventilated area.

Information about fire - and explosion protection: No special measures required.

Conditions for safe storage, including any incompatibilities:

STORAGE

Information about storage in one common storage facility: Keep respiratory protective device available.

Further information about storage conditions:

Keep container tightly sealed.

Store in a dry place.

(Contd. on page 4)

VNE

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 3)

Keep cool.

Specific end use(s): No further relevant information available.

SECTION 8: Exposure controls/personal protection

Additional information about design of technical facilities: No further data; see section 7.

Control parameters:

Ingredients with limit values that require monitoring at the workplace:

14808-60-7 Quartz (SiO₂)

WEL (Great Britain)	Long-term value: 0.1 mg/m ³
PEL (USA)	Long-term value: 0.05* mg/m ³ *resp. dust; 30mg/m ³ /%SiO ₂ +2
REL (USA)	Long-term value: 0.05* mg/m ³ *respirable dust
TLV (USA)	Long-term value: 0.025* mg/m ³ *respirable particulate matter, A2

65997-15-1 Portland cement

WEL (Great Britain)	Long-term value: 10* 4** mg/m ³ *inhalable dust **respirable dust
PEL (USA)	Long-term value: 50 mppcf or 15* 5** mg/m ³ *total dust **respirable fraction
REL (USA)	Long-term value: 10* 5** mg/m ³ *total dust **respirable fraction
TLV (USA)	Long-term value: 1* mg/m ³ E; *as respirable fraction, A4

471-34-1 Calcium carbonate

PEL (USA)	Long-term value: 15* 5** mg/m ³ *total dust **respirable fraction
REL (USA)	Long-term value: 10* 5** mg/m ³ *total dust **respirable fraction
TLV (USA)	TLV withdrawn

Additional information: Based on the lists valid at the date of SDS creation.

Exposure controls:

PERSONAL PROTECTIVE EQUIPMENT

General protective and hygienic measures: The usual precautionary measures are to be adhered to when handling chemicals.

Respiratory protection:

Control exposure to ingredients with workplace control parameters if mentioned above. If no ingredients are listed, respiratory protection is generally not required.

If exposure limits are listed and may be exceeded, use approved respiratory protective equipment and filter type appropriate for the listed ingredients. (NIOSH, CEN, etc.).

In case of prolonged exposure to airborne dust concentrations, wear a respiratory protective equipment that complies with the requirements of European and national legislation.

Protection of hands: Protective gloves.

Material of gloves:

Rubber gloves.

Nitrile rubber.

(Contd. on page 5)

VNE

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 4)

Penetration time of glove material:

The exact breakthrough time has to be determined by the manufacturer of the protective gloves and has to be observed.

Eye protection:

Safety glasses with side shield protection.

Body protection:

Use personal protective equipment as required.

Take off contaminated clothing.

SECTION 9: Physical and chemical properties

Information on basic physical and chemical properties:**GENERAL INFORMATION****Appearance:**

Form: Solid.

Colour: Grey.

Odour: Characteristic.

Odour threshold: Not determined.

pH-value (~) at 20 °C: 10

Change in conditions:-

Melting point/Melting range: Undetermined.

Initial boiling point and boiling range: Not determined.

Flash point: Not applicable.

Flammability: Not determined.

Auto-ignition temperature: Not determined.

Decomposition temperature: Not determined.

Ignition temperature: Not determined.

Explosive properties: Product does not present an explosion hazard.

Lower: Not determined.

Upper: Not determined.

Vapour pressure: Not applicable.

Density at 20 °C: 1.45 g/cm³

Vapour density: Not determined.

Solubility in/Miscibility with:-

Water: Insoluble.

Partition coefficient: n-octanol/water: Not determined.

VISCOSITY

Dynamic: Not applicable.

Kinematic: Not applicable.

Molecular weight: Not determined.

Other information: No further relevant information available.

VNE

(Contd. on page 6)

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 5)

SECTION 10: Stability and reactivity

Reactivity:

Stable under normal conditions.

No further relevant information available.

Chemical stability:

Thermal decomposition / conditions to be avoided: No decomposition if used according to specifications.

Possibility of hazardous reactions

No dangerous reactions known.

No further relevant information available.

Conditions to avoid: No further relevant information available.**Incompatible materials:** No further relevant information available.**Hazardous decomposition products:** Carbon monoxide and carbon dioxide

SECTION 11: Toxicological information

Information on toxicological effects:

ACUTE TOXICITY

Primary irritant effect

Skin corrosion/irritation Causes skin irritation.**Serious eye damage/irritation** Causes serious eye damage.**Inhalation:** May cause respiratory irritation.

Additional toxicological information:

May cause cancer. Route of exposure: Inhalation.

Causes damage to the lung through prolonged or repeated exposure. Route of exposure: Inhalation.

SECTION 12: Ecological information

Toxicity:

AQUATIC TOXICITY No further relevant information available.**Persistence and degradability:** No further relevant information available.

BEHAVIOUR IN ENVIRONMENTAL SYSTEMS

Bioaccumulative potential: No further relevant information available.**Mobility in soil:** No further relevant information available.

ADDITIONAL ECOLOGICAL INFORMATION

General notes: Must not reach sewage water or drainage ditch undiluted or unneutralised.

Results of PBT and vPvB assessment:

PBT: Not applicable.**vPvB:** Not applicable.VNE
(Contd. on page 7)

Safety Data Sheet according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 6)

SECTION 13: Disposal considerations

Waste treatment methods:

Recommendation:



Must not be disposed together with household garbage. Do not allow product to reach sewage system.

Dust formation from residues in packaging should be avoided and suitable worker protection assured. Store used packaging in enclosed receptacles.

UNCLEANED PACKAGING

Recommendation: Disposal must be made according to official regulations.

SECTION 14: Transport information

UN-Number ADR, IMDG, IATA	Not Regulated
-------------------------------------	---------------

UN proper shipping name ADR, IMDG, IATA	Not Regulated
---	---------------

Transport hazard class(es) ADR, ADN, IMDG, IATA Class	Not Regulated
--	---------------

Packing group ADR, IMDG, IATA	Not Regulated
---	---------------

Environmental hazards:	Not applicable.
-------------------------------	-----------------

Transport in bulk according to Annex II of MARPOL73/78 and the IBC Code:	Not Regulated
---	---------------

SECTION 15: Regulatory information

Safety, health and environmental regulations/legislation specific for the substance or mixture:

See Section 2 for hazard identification.

Chemicals subject to conditional production or trading in industrial sector

None of the ingredients is listed.

Restricted chemicals in production and business in industry

None of the ingredients is listed.

Hazardous chemicals that require elaboration of chemical prevention and response plans and maintenance of safety distances - Maximum volume storage limit (kg)

None of the ingredients is listed.

List of chemicals subject to compulsory declaration

None of the ingredients is listed.

Chemical safety assessment: A Chemical Safety Assessment has not been carried out.

VNE
(Contd. on page 8)

Safety Data Sheet
according to GHS

Printing Date: 22.07.2025

Version Number: 1.0

Revision Date: 22.07.2025

Trade name: *Betec NSG 60 VN*

(Contd. of page 7)

SECTION 16: Other information

This information is based on our present knowledge. However, this shall not constitute a guarantee for any specific product features and shall not establish a legally valid contractual relationship.

Relevant phrases:

H315 Causes skin irritation.

H318 Causes serious eye damage.

H335 May cause respiratory irritation.

H350 May cause cancer.

H372 Causes damage to organs through prolonged or repeated exposure.

Department issuing SDS:

EHS Department,

Asia Pacific Region

GCP Applied Technologies Operations Center, Inc.,

CTP Asean Tower, Upper Penthouse, Unit 1,

2397 Asean Drive, Spectrum District, Filinvest Alabang, 1781,

Muntinlupa City, Philippines

Tel: + 63 2 8271 2300

The first date of preparation: 22.07.2025**Number of revision times and the latest revision date:** 1.0 / 22.07.2025

VNE